

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2015 CỦA VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM

Số TT	Họ tên thí sinh	Năm sinh		Trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Tốt nghiệp loại	Điểm thi				Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ					Kiến thức chung	Chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành	Phần thi viết	Phần thi vấn đáp		
1. Trung tâm KHLN vùng Trung tâm Bắc Bộ													
Vị trí đăng ký dự tuyển: TTBB-01(Chỉ tiêu 01)													
1	Phạm Quang Tiến	23/9/1987		DHLN	DH	Lâm học	Khá	90	82	180	352	Trúng tuyển	
2	Trần Văn Trường	03/12/1993		DHNL Thái Nguyên	DH	Lâm nghiệp	Khá					Bỏ thi	
Vị trí đăng ký dự tuyển: TTBB-02 (Chỉ tiêu 01)													
1	Đinh Khánh Linh		17/9/1993	DHKH DH Thái Nguyên	DH	CNSH	TB	86	72	150	308	Trúng tuyển	
2	Trần Thị Nhài		15/10/1993	DHKH -DH Thái Nguyên	DH	CNSH	TB	79	74	145	298		
Vị trí đăng ký dự tuyển: TTBB-03 (Chỉ tiêu 01)													
1	Phạm Thị Nga		22/9/1989	Đại học Mỏ Địa chất	DH	Kế toán	Khá					Bỏ thi	
2	Trần Thị Liên		20/10/1993	DH Hồng Đức	DH	Kế toán	Khá	40	45	122	207		
3	Bùi Thị Phương Thảo		27/5/1990	DHTC-Ngân hàng HN	DH	Kế toán	TB	80	76	150	306	Trúng tuyển	
2. Trung tâm KHLN vùng Trung tâm Bắc Trung Bộ													
Vị trí đăng ký dự tuyển: BTB-01 (Chỉ tiêu 01)													
1	Trần Anh Trung	11/1/1986		DH Nông Lâm Huế	DH	Lâm nghiệp	Khá	83	83	176	342	Trúng tuyển	
Vị trí đăng ký dự tuyển: BTB-02 (Chỉ tiêu 01)													
1	Đường Ngọc Danh	14/7/1987		DHLN	Thạc sĩ	Lâm nghiệp		79	75	165	319	Trúng tuyển	

Vị trí đang ký dự tuyển: BTB-03 (Chỉ tiêu 01)

1	Trần Thị Thu Hằng		28/10/1981	DH Nông Lâm Huế	DH	Lâm nghiệp	Khá	73,5	87	180	340,5	Trúng tuyển
---	-------------------	--	------------	-----------------	----	------------	-----	------	----	-----	-------	-------------

Vị trí đang ký dự tuyển: BTB-04 (Chỉ tiêu 01)

1	Hoàng Văn Tuấn	8/7/1991		DH LN	DH	Lâm học	TB	86	82	182	350	Trúng tuyển
---	----------------	----------	--	-------	----	---------	----	----	----	-----	-----	-------------

Vị trí đang ký dự tuyển: BTB-05 (Chỉ tiêu 01)

1	Phạm Thị Thu Vân		29/11/1990	DH Lạc Hồng	DH	CNSH	TBK	87	76	166	329	Trúng tuyển
---	------------------	--	------------	-------------	----	------	-----	----	----	-----	-----	-------------

3. Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế Lâm nghiệp

Vị trí đang ký dự tuyển: KTLN-01 (Chỉ tiêu 01)

1	Hoàng Đức Việt	3/2/1993		DH Lâm nghiệp	DH	Kinh tế	Khá	85	75	170	330	Trúng tuyển
---	----------------	----------	--	---------------	----	---------	-----	----	----	-----	-----	-------------

4. Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Trung Bộ và Tây Nguyên

Vị trí đang ký dự tuyển: NTB&TN-01 (Chỉ tiêu 02)

1	Huỳnh Thị Kiều Trinh		21/3/1989	DH Tây Nguyên	Thạc sĩ	Lâm học		87,5	83	175	345,5	Trúng tuyển
2	Giang Thị Thanh		13/6/1985	DH Tây Nguyên	Thạc sĩ	Lâm học		90	57	162	309	Trúng tuyển

Vị trí đang ký dự tuyển: NTB&TN-02 (Chỉ tiêu 01)

1	Đào Thanh Sơn	2/8/1977		DH LN	Thạc sĩ	Lâm nghiệp		81,5	58	150	289,5	Trúng tuyển
---	---------------	----------	--	-------	---------	------------	--	------	----	-----	-------	-------------

Vị trí đang ký dự tuyển: NTB&TN-03 (Chỉ tiêu 02)

1	Hoàng Nam Thao	21/7/1987		DH NL HCM	DH	Lâm nghiệp	TBK	86	59	172	317	Trúng tuyển
2	Nguyễn Hải Đăng	17/6/1983		DH LN	DH	QLTN rừng và MT	Khá	78	74	180	332	Trúng tuyển

Vị trí đang ký dự tuyển: NTB&TN-04 (Chỉ tiêu 01)

1	Trương Thanh Cường	19/11/1990		DH NL HCM	DH	Kế toán	TB	85	79	170	334	Trúng tuyển
2	Bùi Văn Sang	3/12/1992		DH Thành Đô	DH	Tài chính NH	TB					Bỏ thí
3	Nguyễn Thùy Dung		25/03/2015	DHCN Hà Nội	DH	Kế toán	Khá	47	50	122	219	
4	Phạm Thị Phương		14/01/1989	Học viện tài chính	DH	Kế toán	TBK					Bỏ thí

5. Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng

Vị trí đang ký dự tuyển: CNR-02 (Chỉ tiêu 01)

1	Nguyễn Thị Hòa		15/12/1989	DH Nha Trang	DH	Kế toán	TBK	90	74	184	348	Trúng tuyển
2	Vũ Thị Thủy		16/4/1983	DHKT Quốc Dân	DH	Kế toán	TBK	48	57	126	231	

Vị trí đang ký dự tuyển: CNR-03 (Chỉ tiêu 01)

1	Hoàng Anh Tuấn	14/4/1990		DH LN	DH	CNCB Lâm sản	TB	90	64	180	334	Trúng tuyển
---	----------------	-----------	--	-------	----	--------------	----	----	----	-----	-----	-------------

Vị trí đăng ký dự tuyển: CNR-04 (Chỉ tiêu 01)												
1	Cao Bá Hoàng	15/9/1983	DHLN	Thạc sĩ	Kỹ thuật máy và TB cơ khí hóa Nông-Lâm nghiệp	80	77	165	322	Trúng tuyển		
6. Trung tâm KHLN Tây Bắc												
Vị trí đăng ký dự tuyển: TTTB-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Lê Anh Thanh	30/6/1986	DHLN	DH	Nông lâm kết hợp	TBK	83,5	66	152	301,5	Trúng tuyển	
Vị trí đăng ký dự tuyển: TTTB-02 (Chỉ tiêu 01)												
1	Hoàng Diệp Linh	28/8/1993	DH Lâm nghiệp	DH	QLTNTN	Khả	90	93	180	363	Trúng tuyển	
2	Bành Thủy Hương	3/10/1993	DHNL Thái Nguyên	DH	QLTN Rừng	Khả	67	79	158	304		
Vị trí đăng ký dự tuyển: TTTB-03 (Chỉ tiêu 01)												
1	Hoàng Quốc Thành	10/2/1993	Học Viện NNVN	DH	Bảo vệ thực vật	TB	72	63	144	279	Trúng tuyển	
7. Viện Nghiên cứu Sinh thái và Môi trường rừng												
Vị trí đăng ký dự tuyển: STMT-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Đỗ Thị Kim Nhung	6/11/1990	DHLN	DH	Lâm học	Khả	76,5	66	180	322,5	Trúng tuyển	
Vị trí đăng ký dự tuyển: STMT-02 (Chỉ tiêu 01)												
1	Trần Thị Hải	20/12/1987	DH NN	Thạc sĩ	QL đất đai		76,5	68	175	319,5	Trúng tuyển	
8. Trung tâm Nghiên cứu Lâm sản ngoài gỗ												
Vị trí đăng ký dự tuyển: LSNG-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Phạm Văn Cương	25/12/1991	DHLN	DH	Lâm học	Khả	93	74	170	337	Trúng tuyển	
Vị trí đăng ký dự tuyển: LSNG-02 (Chỉ tiêu 01)												
1	Nguyễn Thị Thơm	24/10/1981	DHLN	Thạc sĩ	Lâm học		80	65	170	315	Trúng tuyển	
9. Viện Nghiên cứu Lâm sinh												
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Dương Quang Trung	18/10/1987	DHLN	Thạc sĩ	Lâm nghiệp		89	82	180	351	Trúng tuyển	
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-02 (Chỉ tiêu 01)												
1	Lê Thị Hạnh	9/10/1986	DHLN	Thạc sĩ	Lâm nghiệp		92,5	77	175	344,5	Trúng tuyển	
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-03 (Chỉ tiêu 01)												
1	Trần Hoàng Quý	01/02/1984	DHLN	Thạc sĩ	Lâm nghiệp		80	77	177	334	Trúng tuyển	

Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-04 (Chỉ tiêu 01)												
1	Đỗ Thị Thanh Hà		15/10/1984	DHLN	Thạc sĩ	Lâm học		83,5	75	170	328,5	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-05 (Chỉ tiêu 01)												
1	Nguyễn Thị Thu Phương		22/9/1981	DHLN	ĐH	Lâm học	Khá	80	71	154	305	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-06 (Chỉ tiêu 01)												
1	Nguyễn Huy Hoàng		10/9/1985	DHLN	Thạc sĩ	Lâm học		77	83	190	350	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-07 (Chỉ tiêu 01)												
1	Phùng Đình Trung		15/5/1982	DHLN	Thạc sĩ	Lâm học		78,5	78	182	338,5	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-08 (Chỉ tiêu 01)												
1	Cao Văn Lạng		5/5/1990	DHLN	ĐH	Lâm học	Khá	91	85	180	356	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: LS-09 (Chỉ tiêu 01)												
1	Đào Thị Huyền		12/4/1980	DHLN	Thạc sĩ	Lâm học		77	70	160	307	Trúng tuyển
10. Trung tâm KHLN Đông Bắc Bộ												
Vị trí đăng ký dự tuyển: DBB-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Nguyễn Công Phương		27/9/1990	DHLN	ĐH	Lâm học	TB	73,5	80	164	317,5	Trúng tuyển
11. Viện Nghiên cứu Giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp												
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Phan Đức Chính		18/6/1986	DHLN	Thạc sĩ	Lâm nghiệp		83	68	175	326	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-02 (Chỉ tiêu 02)												
1	Dương Hồng Quân		8/7/1988	DHLN	ĐH	Lâm học	Khá	92	88	170	350	Trúng tuyển
2	Trịnh Văn Hiệu		7/12/1986	DHLN	ĐH	Lâm học	Khá	84,5	79	180	343,5	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-03 (Chỉ tiêu 02)												
1	Hà Huy Nhật		6/1/1991	DHLN	ĐH	Lâm học	TB	80	80	175	335	Trúng tuyển
2	Trần Thị Thanh Thùy		6/9/1990	DHLN	ĐH	Lâm học	Khá	80	68	180	328	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-04 (Chỉ tiêu 01)												
1	Lưu Thị Quỳnh		15/9/1990	DHLN	ĐH	Lâm học	Khá	80	86	175	341	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-05 (Chỉ tiêu 01)												
1	Dương Thị Hoa		08/02/1987	DH Thái Nguyên	Thạc sĩ	Sinh học		76	87	172	335	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-06 (Chỉ tiêu 01)												
1	Kiều Thị Hà		16/9/1989	DHLN	ĐH	CNSH	Khá	86	84	180	350	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-07 (Chỉ tiêu 01)												
1	Bùi Ngọc Quang		8/10/1990	DH Phương Đông	ĐH	CNSH	TB	83	77	168	328	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNSH-08 (Chỉ tiêu 01)												

1	Bùi Thị Cẩm Tú		22/11/1992	DHLN	DH	Kế toán	Khá	80	84	182	346	Trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		9/6/1993	DHKT Quốc Dân	DH	Kế toán	Giỏi					Bỏ thi
3	Nguyễn Thị Thoa		29/11/1993	DHTBXH	DH	Kế toán	Giỏi	50	35	120	205	

12. Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Bộ

Vị trí đang ký dự tuyển: VNB-01 (Chỉ tiêu 01)

1	Nguyễn Thị Nhung		24/8/1993	DHKKH DH Thái Nguyên	DH	Hóa học	Giỏi					Bỏ thi
2	Tổng Thị Hằng		9/9/1992	DHKKH DH Thái Nguyên	DH	Hóa học	Khá					Bỏ thi

Vị trí đang ký dự tuyển: VNB-03 (Chỉ tiêu 01)

1	Cao Minh Thủy Nguyên		29/11/1981	DHNL HCM	Thạc sĩ	Trồng trọt		76	74	180	330	Trúng tuyển
---	----------------------	--	------------	----------	---------	------------	--	----	----	-----	-----	-------------

Vị trí đang ký dự tuyển: VNB-04 (Chỉ tiêu 02)

1	Nguyễn Văn Nam	15/02/1990	DHLN	DH	Lâm nghiệp đồ thị	Khá	78,5	70	170	318,5		Trúng tuyển
2	Phạm Thị Mân	8/6/1990	DHNL Thái Nguyên	DH	CNSH	Khá	87	76	180	343		Trúng tuyển

Vị trí đang ký dự tuyển: VNB-05 (Chỉ tiêu 01)

1	Vũ Thị Hằng	01/12/1990	Học viện tài chính	DH	Kế toán	Khá	55	71	154	280		Trúng tuyển
2	Hoàng Thị Ngọc Thùy	22/01/1991	DHLĐXH	DH	Kế toán	TBK						Bỏ thi

Vị trí đang ký dự tuyển: VNB-07 (Chỉ tiêu 02)

1	Phan Thị Ngọc Anh	15/5/1990	DHNL HCM	DH	Cảnh quan và kỹ thuật Hoa viên	Khá	87	92	182	361		Trúng tuyển
---	-------------------	-----------	----------	----	--------------------------------	-----	----	----	-----	-----	--	-------------

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Võ Đại Hải

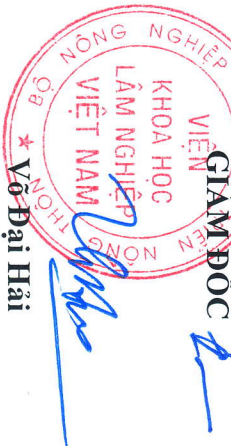
THÔNG BÁO

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2015 CỦA VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM

Số TT	Họ tên thí sinh	Năm sinh		Trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Tốt nghiệp loại	Điểm			Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ					Học tập	Tốt nghiệp	Phỏng vấn		
1. Văn phòng Viện:												
Vị trí đăng ký dự tuyển: VP-01 (Chỉ tiêu 01)												
2	Trình Thị Thu Hà		13/9/1982	ĐHKHXHV	ĐH	Thông tin thư viện	Khá	69	100	183,3	352,3	Trúng tuyển
2. Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Trung Bộ và Tây Nguyên												
Vị trí đăng ký dự tuyển: NTB&TN-06 (Chỉ tiêu 01)												
1	Phạm Duy Hùng	5/1/1985		Cao đẳng TCKT	Cao đẳng	Kế toán	TBK	64	60	168,8	292,8	Trúng tuyển
Vị trí đăng ký dự tuyển: NTB&TN-07 (Chỉ tiêu 01)												
1	Trần Nhật Thăng	20/6/1976		ĐHNL Thái Nguyên	ĐH	Kinh tế nông nghiệp	Khá	65	80	169,3	314,3	Trúng tuyển
3. Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng												
Vị trí đăng ký dự tuyển: CNR-01 (Chỉ tiêu 01)												
1	Nguyễn Thị Thu Hương		26/9/1982	Đại học Bách Khoa	Cao đẳng	Tin học	TBK	60	70	182	312	Trúng tuyển
4. Viện Nghiên cứu Sinh thái và Môi trường rừng												
Vị trí đăng ký dự tuyển: STMT-03 (Chỉ tiêu 01)												
1	Trần Văn Cao	5/6/1978		Trung học KT Hòa Bình	Trung cấp	Lâm sinh	TB	62	60	182	304	Trúng tuyển

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Võ Đại Hải